

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05 /2025/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 18 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại
và chất thải rắn y tế thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của
Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày
10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo
vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Bảo vệ môi trường;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Sở Y tế; thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; thủ trưởng các cơ sở y tế; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: TN&MT, Y tế;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Quyền Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra văn bản);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng công báo);
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT(Th).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**



Hà Sỹ Đồng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và
chất thải rắn y tế thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**
(Kèm theo Quyết định số: 05./2025/QĐ-UBND ngày 18.tháng 02 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chi tiết việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường (trừ chất thải rắn sinh hoạt) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Quy định này không quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải phóng xạ phát sinh từ hoạt động y tế và các chất thải y tế khác ngoài chất thải y tế quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Quy định này không quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động y tế. Việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động y tế thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và theo quy định của UBND tỉnh về quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ sở y tế bao gồm cơ sở khám, chữa bệnh được cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật về khám, chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng, cơ sở đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở nghiên cứu, xét nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định, thử nghiệm y, dược và có phát sinh chất thải y tế nguy hại, chất thải rắn y tế thông thường; các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động liên quan đến quản lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường

1. Quản lý chất thải y tế nguy hại: chất thải y tế nguy hại phát sinh từ các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh được xử lý tại cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại có hạng mục xử lý chất thải y tế hoặc xử lý theo mô hình cụm cơ sở y tế, hạn chế việc xử lý phân tán tại các cơ sở y tế.

2. Việc quản lý chất thải rắn y tế thông thường theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ THU GOM, LƯU GIỮ, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI

Điều 4. Thu gom, lưu giữ chất thải y tế nguy hại

1. Việc thu gom chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên cơ sở y tế thực hiện theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 7 Thông tư số 20/2021/TT-BYT; việc lưu giữ chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên cơ sở y tế thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

2. Các cơ sở y tế có hoạt động khám, chữa bệnh ngoài phạm vi cơ sở y tế, phải có trách nhiệm bố trí thiết bị để thu gom chất thải y tế nguy hại, vận chuyển về cơ sở để lưu giữ và chuyển giao xử lý theo đúng quy định như đối với chất thải y tế nguy hại phát sinh trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

3. Chất thải y tế nguy hại phát sinh tại các khu cách ly y tế tập trung theo quy định (trừ khu vực cách ly tập trung trong các cơ sở y tế), đơn vị quản lý khu cách ly y tế tập trung có trách nhiệm phân loại, thu gom, lưu giữ và chuyển giao xử lý theo đúng quy định.

Điều 5. Vận chuyển chất thải y tế nguy hại

1. Phương tiện, thiết bị vận chuyển chất thải y tế nguy hại phải bảo đảm đáp ứng các quy định tại khoản 3 Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

2. Đối với các cơ sở không đủ điều kiện xử lý tại chỗ và cơ sở xử lý theo mô hình cụm, việc vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các cơ sở y tế trong cụm đến cơ sở được chỉ định xử lý cho cụm phải thực hiện bằng các hình thức sau:

a) Trường hợp cơ sở y tế trong cụm thuê đơn vị bên ngoài vận chuyển thì phải hợp đồng với cơ sở được cấp giấy phép môi trường có chức năng xử lý chất thải nguy hại phù hợp với loại chất thải y tế nguy hại cần vận chuyển để thực hiện vận chuyển đến nơi xử lý cho cụm;

b) Trường hợp cơ sở y tế trong cụm tự vận chuyển chất thải y tế nguy hại đến cơ sở được chỉ định xử lý cho cụm thì phải sử dụng phương tiện đúng theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trong quá trình vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ cơ sở y tế phát sinh về cơ sở xử lý chất thải y tế cho cụm, nếu xảy ra tràn đổ, cháy, nổ chất thải y tế hoặc các sự cố khác thì phải thực hiện ngay các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

4. Các cơ sở y tế trong cụm vận chuyển chất thải y tế nguy hại tới cơ sở y tế chỉ định xử lý cho cụm với tần suất phù hợp để đảm bảo không được vượt thời gian lưu giữ quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy định này.

Điều 6. Xử lý chất thải y tế nguy hại

1. Các cơ sở y tế, khu cách ly y tế tập trung ký hợp đồng với cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại có hạng mục xử lý chất thải y tế được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, đảm bảo điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 70 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP để xử lý theo đúng quy định.

2. Các cơ sở y tế phát sinh chất thải y tế nguy hại với khối lượng nhỏ, không có năng lực tự xử lý chất thải y tế nguy hại; cơ sở y tế chưa tìm được cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại có hạng mục xử lý chất thải y tế được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, đảm bảo điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP thì phải chuyển giao chất thải y tế nguy hại để xử lý theo cụm cơ sở y tế.

3. Xử lý chất thải y tế nguy hại theo cụm cơ sở y tế:

a) Chất thải y tế nguy hại trong cụm được xử lý chung tại hệ thống, thiết bị xử lý đáp ứng yêu cầu quy định của một cơ sở trong cụm.

b) Các cơ sở y tế trong phạm vi phân định cụm xử lý chất thải y tế nguy hại có trách nhiệm chuyển giao chất thải rắn y tế nguy hại phát sinh tại đơn vị mình cho cơ sở được chỉ định xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm, lập biên bản bàn giao giữa hai bên và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ nhật ký giao nhận theo quy định tại Phụ lục 06 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT;

c) Trường hợp chất thải y tế nguy hại trong cụm phát sinh vượt quá khả năng xử lý của cơ sở được chỉ định xử lý cho cụm hoặc hệ thống, thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm bị hư hỏng đang trong thời gian sửa chữa thì cơ sở này phải ký hợp đồng với cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại có hạng mục xử lý chất thải y tế để chuyển giao xử lý, đảm bảo không để tồn đọng chất thải y tế nguy hại vượt quá thời gian được lưu giữ trong cơ sở theo quy định khoản 1 Điều 4 của Quy định này;

d) Các trạm y tế, cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn thực hiện vận chuyển và chuyển giao chất thải y tế nguy hại phát sinh từ trạm y tế, cơ sở y tế tư nhân đến trung tâm y tế để xử lý theo cụm phải đảm bảo yêu cầu tại Quy định này. Việc bàn giao chất thải y tế nguy hại cần phải được ghi chép đầy đủ theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều này;

4. Phân định cụm xử lý chất thải y tế nguy hại:

Các cơ sở y tế phát sinh chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được phân thành 03 cụm theo địa giới hành chính để xử lý như sau:

a) Cụm 1 - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị: Năng lực xử lý: 02 hệ thống có tổng công suất thiết kế 100kg/giờ, thời gian xử lý trung bình ≤ 40 phút/mẻ. Hệ thống đáp ứng nhu cầu xử lý 360 kg/ngày; Xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh trong cụm bao gồm: Bệnh viện đa khoa tỉnh; Bệnh viện Chuyên khoa lao và bệnh phổi; Trung tâm Y tế thành phố Đông Hà; Trung tâm Y tế huyện Cam Lộ; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; Trung tâm pháp y; Trung tâm Giám định Y khoa; Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm; Phòng Quản lý sức khỏe cán bộ tỉnh; Bệnh viện Mắt; các phòng khám, Trạm Y tế các xã phường, thị trấn và các cơ sở y tế phát sinh chất thải y tế nguy hại trên địa bàn thành phố Đông Hà và huyện Cam Lộ;

b) Cụm 2 – Bệnh viện đa khoa khu vực Vĩnh Linh: Năng lực xử lý: 01 hệ thống có công suất thiết kế 40kg/giờ, thời gian xử lý trung bình 30 đến 35 phút/mẻ. Hệ thống đáp ứng nhu cầu xử lý 175 kg/ngày; Xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh trong cụm bao gồm: Bệnh viện Đa khoa khu vực Vĩnh Linh, Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Linh; Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng; Trung tâm Y tế huyện Gio Linh; Các phòng khám, Trạm Y tế các xã, thị trấn và các cơ sở y tế phát sinh chất thải y tế nguy hại trên địa huyện Vĩnh Linh và huyện Gio Linh;

c) Cụm 3 – Bệnh viện Đa khoa khu vực Triệu Hải: Năng lực xử lý: 01 hệ thống có công suất thiết kế 40kg/giờ, thời gian xử lý trung bình 30 đến 35 phút/mẻ. Hệ thống đáp ứng nhu cầu xử lý 190 kg/ngày; Xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh trong cụm bao gồm: Bệnh viện Đa khoa khu vực Triệu Hải; Trung tâm Y tế huyện Triệu Phong; Trung tâm Y tế huyện Hải Lăng; Trung tâm Y tế thị xã Quảng Trị; Trung tâm Y tế huyện Triệu Phong – Cơ sở 2; Các phòng khám, Trạm Y tế các xã, thị trấn và các cơ sở y tế phát sinh chất thải y tế nguy hại trên địa bàn Thị xã Quảng Trị, huyện Hải Lăng và Triệu Phong.

5. Xử lý tại chỗ: các cơ sở y tế thuộc hoặc không thuộc các cơ sở xử lý theo mô hình cụm quy định tại khoản 4 Điều này nhưng đã được đầu tư công trình xử lý chất thải y tế nguy hại đảm bảo theo quy định thì tự xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh từ hoạt động của đơn vị (như: Trung tâm Y tế huyện Đakrông, Trung tâm Y tế huyện Đakrông cơ sở 2, Trung tâm Y tế huyện Hướng Hóa và các cơ sở y tế thành lập mới được đầu tư công trình xử lý chất thải y tế nguy hại đảm bảo theo quy định). Trường hợp hệ thống, thiết bị bị hư hỏng, trong lúc chờ khắc phục thì cơ sở có thể hợp đồng để chuyển giao chất thải rắn y tế nguy hại cho cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại đảm bảo điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 70 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP hoặc liên hệ với cụm gần nhất để tổ chức xử lý đúng quy định;

6. Đối với chất thải y tế nguy hại tại Trung tâm y tế Quân dân Y huyện đảo Cồn Cỏ, Chủ Cơ sở tự xử lý tại công trình, thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại

trong khuôn viên cơ sở y tế, trường hợp không có biện pháp phù hợp thì chất thải lây nhiễm sắc nhọn được lưu giữ an toàn trong bể bê tông trong khuôn viên sau khi đã xử lý tiệt khuẩn chất thải và phải có biển cảnh báo khu vực lưu giữ chất thải.

Điều 7. Thu gom, xử lý chất thải y tế nguy hại trong trường hợp có phát sinh dịch bệnh quy mô lớn

Trong trường hợp có phát sinh dịch bệnh quy mô lớn, vượt quá khả năng đáp ứng hoạt động khám, chữa bệnh thông thường của các cơ sở y tế, căn cứ vào tình hình thực tế và các văn bản hướng dẫn của cơ quan cấp trên, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn thu gom, phân loại, xử lý chất thải y tế nguy hại phù hợp với từng thời điểm bùng phát dịch bệnh.

Điều 8. Công khai thông tin về tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh hoặc các tỉnh khác được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

2. Chủ cơ sở thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại thực hiện công khai, cung cấp thông tin về loại, số lượng chất thải y tế nguy hại thu gom, xử lý, phương pháp xử lý; thông tin về tên, địa chỉ chủ nguồn thải chất thải y tế nguy hại được thu gom, xử lý và các thông tin về môi trường khác theo quy định tại khoản 3 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ THU GOM, LƯU GIỮ, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN Y TẾ THÔNG THƯỜNG

Điều 9. Thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải rắn y tế thông thường

1. Việc thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải rắn y tế thông thường trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế và các quy định khác liên quan.

2. Đối với chất thải rắn y tế thông thường ngoài cơ sở y tế:

a) Đối với các cơ sở y tế có hoạt động khám, chữa bệnh ngoài phạm vi cơ sở y tế, Chủ nguồn thải phải có trách nhiệm bố trí thiết bị để thu gom chất thải rắn y tế thông thường, vận chuyển về cơ sở để lưu giữ và chuyển giao xử lý theo đúng quy định như đối với chất thải rắn y tế thông thường phát sinh trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

b) Chất thải rắn y tế thông thường phát sinh tại các khu cách ly y tế tập trung theo quy định (trừ khu vực cách ly tập trung trong các cơ sở y tế), đơn vị quản lý khu cách ly y tế tập trung có trách nhiệm phân loại, thu gom, lưu giữ và chuyển giao xử lý theo đúng quy định.

Điều 10. Xử lý chất thải rắn y tế thông thường

1. Khuyến khích việc chuyển giao chất thải rắn y tế thông thường thuộc danh mục được phép thu gom, phục vụ mục đích tái chế quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT cho các cơ sở thu mua, tái chế chất thải có chức năng phù hợp. Trường hợp chưa tìm được cơ sở thu mua, tái chế phù hợp thì chuyển giao xử lý như đối với chất thải rắn thông thường không sử dụng để tái chế.

2. Chất thải rắn y tế thông thường không sử dụng để tái chế phải được chuyển giao cho đơn vị có chức năng theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Hướng dẫn các phương pháp xử lý, tiêu hủy chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường phù hợp theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường cho các cơ sở y tế không thuộc đối tượng phải xử lý chất thải y tế nguy hại theo cụm nêu trong Quy định này;

b) Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện việc phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường theo đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành; các văn bản hướng dẫn chi tiết việc sử dụng các phương tiện vận chuyển thích hợp để tự vận chuyển chất thải y tế nguy hại phát sinh từ cơ sở đến cơ sở xử lý cho cụm và các nội dung khác trong Quy định này;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, việc thực hiện các quy định về quản lý chất thải y tế, đặc biệt là chất thải y tế nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành;

d) Chủ trì, tham mưu điều chỉnh, bổ sung Quy định này khi có sự thay đổi các quy định của pháp luật hoặc tình hình thực tế công tác quản lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh;

đ) Tổng hợp, báo cáo kết quả quản lý chất thải nguy hại (bao gồm cả chất thải y tế) tích hợp trong báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm của tỉnh theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Sở Y tế:

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện Quy định này;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện việc thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường theo đúng quy định; hướng dẫn chi tiết việc sử dụng các phương tiện vận chuyển thích hợp để tự vận chuyển chất thải y tế nguy hại phát sinh từ cơ sở đến cơ sở xử lý cho cụm và các nội dung khác trong Quy định này;

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, việc thực hiện các quy định về quản lý chất thải y tế đặc biệt là chất thải y tế nguy hại theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành;

d) Kịp thời thông tin cho Sở Tài nguyên và Môi trường về các thay đổi trong thực tế công tác quản lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh và phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng Quy định điều chỉnh, bổ sung trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan xây dựng đơn giá xử lý chất thải y tế nguy hại đối với các cơ sở y tế xử lý theo cụm cho phù hợp với tình hình thực tế;

e) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải y tế nguy hại theo đúng quy định pháp luật về ngân sách nhà nước hiện hành;

f) Tổng hợp, báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế trên địa bàn theo mẫu quy định tại Mục B Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT và gửi về Cục Quản lý môi trường y tế, Bộ Y tế trước ngày 20 tháng 12 của kỳ báo cáo (kỳ báo cáo 01 năm một lần tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của năm thực hiện báo cáo).

3. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải y tế nguy hại theo cụm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước hiện hành và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương;

b) Trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế, phối hợp các đơn vị liên quan, thẩm định phương án giá xử lý chất thải y tế nguy hại đối với các cơ sở y tế xử lý theo cụm.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phương án cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư cho các công trình, dự án xử lý chất thải y tế nguy hại được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đáp ứng tốt yêu cầu chủ động xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh.

5. Công an tỉnh

a) Tăng cường công tác nắm tình hình, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm trong việc thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý đối với các hành vi vi phạm; kiến nghị đơn vị chủ quản thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng trên địa bàn tuyên truyền những nội dung về việc quy định thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức truyền thông, phổ biến pháp luật về quản lý chất thải y tế nguy hại, chất thải rắn y tế thông thường cho các tổ chức, cá nhân liên quan trên địa bàn quản lý.

2. Thanh tra, kiểm tra và giám sát các quy định về công tác quản lý chất thải y tế nguy hại, chất thải rắn y tế thông thường tại các cơ sở y tế trên địa bàn và việc thực hiện vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các cơ sở y tế về cụm xử lý theo thẩm quyền.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

1. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường đối với hoạt động khám, chữa bệnh ngoài cơ sở y tế; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với những hành vi vi phạm về quản lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường.

2. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư, đặc biệt là quản lý chất thải y tế phát sinh trong hoạt động khám, chữa bệnh trên địa bàn quản lý.

Điều 14. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở y tế thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại cho các cụm xử lý

1. Thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại đảm bảo yêu cầu theo nội dung trong Quy định này.

2. Lập và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ nhật ký vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

3. Bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật về khu lưu giữ và thiết bị lưu giữ, thời gian lưu giữ, xử lý chất thải y tế nguy hại tiếp nhận từ các cơ sở y tế trong cụm. Trong quá trình vận hành công trình xử lý chất thải y tế nguy hại, trường hợp cần phải sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị thu gom, lưu giữ, xử lý để đáp ứng yêu cầu xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm thì báo cáo Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 15. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đến tại thời điểm Quy định này có hiệu lực thi hành, cơ sở y tế được chỉ định thực hiện việc xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm chưa được đầu tư hoàn thiện hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại đảm bảo yêu cầu theo quy định, có trách nhiệm làm đầu mối tiếp nhận, lưu giữ và thuê đơn vị được cấp phép xử lý chất thải nguy hại để vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh cho các cơ sở y tế trong cụm.

2. Đối với các cơ sở y tế đã thực hiện ký kết hợp đồng với các cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại có hạng mục xử lý chất thải y tế trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, trong đó có nội dung chưa phù hợp với Quy định này thì phải thực hiện điều chỉnh, bổ sung hoặc ký kết lại hợp đồng theo đúng Quy định này.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ sở y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện và theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc thì các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các Cơ sở y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.